



CHỐNG SARS-CoV-2: CUỘC CHIẾN CỦA NHỮNG GIÁ TRỊ

Nguyễn Tiến Dũng*

Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, 77 Nguyễn Huệ, Huế, Việt Nam

Tóm tắt: Chống SARS-CoV-2 ở Việt Nam nói riêng và thế giới nói chung đã trở thành cuộc chiến của những giá trị truyền thống, của bản sắc văn hoá, của vốn xã hội ở mỗi dân tộc và định hình những giá trị mới định hướng sự phát triển của xã hội sau cuộc chiến này. Đây là cuộc giải phẫu lớn về những giá trị của cái chung và cái riêng. Từ đó định vị giá trị với tư cách là bản sắc của mỗi quốc gia, cái phổ biến có giá trị toàn cầu.

Từ khóa: SARS-CoV-2, giá trị, bản sắc văn hoá, yêu nước, chủ nghĩa nhân văn

1. Đặt vấn đề

Vào tháng 12 năm 2019, *Thiên nga đen*¹ đã xuất hiện trên bầu trời Vũ Hán, thủ phủ của tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc, nhưng không phải nước nào cũng nhận thấy một đại dịch chết chóc và thảm họa kinh tế đã hiện diện. Ở ngoài Trung Quốc, WHO (Tổ chức y tế thế giới) và nhiều nước trong G7 vẫn xem đó chỉ là một dạng cảm cúm và đứng đờ Trung Quốc thực chứng để ra quyết định mức độ ứng phó. Người ta không ngờ rằng chủ nghĩa kinh nghiệm, tư tưởng thực dụng, sự sùng bái kỹ thuật và chủ quan đã đẩy thế giới vào một cuộc khủng hoảng tồi tệ hơn cả cuộc đại suy thoái 1929–1930.

Ở phương Tây, SARS-CoV-2 đã làm đảo lộn và đổi màu không ít những giá trị từng là niềm tự hào của nhiều nước như thành quả của thế giới phẳng, của toàn cầu hoá, sự ưu trội của tiến bộ công nghệ, v.v. trong việc giải quyết các vấn đề xã hội. Cuộc chiến chống SARS-CoV-2 ở Việt Nam cho thấy tính ưu việt của chế độ, sức mạnh của hệ thống chính trị, tinh thần yêu nước của người dân, chủ nghĩa nhân văn Việt Nam, v.v. Những giá trị *thường trực* đó đã được nhân lên trong nhập cuộc dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam và sự điều hành của Chính phủ.

¹ *Nasim Nicholas Taleb* chuyên gia phân tích rủi ro, người Mỹ gốc Libanon đã giới thiệu thuật ngữ này trong tác phẩm *The Black Swan* năm 2007. *Thiên nga đen* (Black Swan) hiện tượng có tính toàn cầu, rất hiếm xảy ra. Hậu quả để lại của *Thiên nga đen* là vô cùng tàn khốc về kinh tế, tài chính, chứng khoán và những di chứng về tinh thần.

*Liên hệ: ntdunghueuni@gmail.com

Nhận bài: 17-4-2020; Hoàn thành phản biện: 20-4-2020; Ngày nhận đăng: 21-4-2020

Chống SARS-CoV-2, dù tiếp cận từ góc độ nào thì đây vẫn là cuộc chiến của những giá trị từ phương diện *sàng lọc, phát triển và kiến tạo*.

2. Nội dung

2.1. Những thách thức giai đoạn đầu ở phương Tây

Cho đến nay, giới khoa học vẫn *chưa biết nhiều* về SARS-CoV-2 [4]. *Chân tướng* của nó vẫn là một sự bí hiểm với những biến thái như chong chóng. Không ít nguyên thủ quốc gia gọi SARS-CoV-2 là kẻ thù vô hình, kẻ dấu mặt, nhưng thảm hoạ mà nó gieo rắc cho con người thì ngày càng khủng khiếp. Tổng thống Donald Trump cho rằng “chúng ta đang đối mặt với một vấn đề mà một tháng trước không ai nghĩ tới. Tình hình rất tệ theo nghĩa là dịch bệnh rất dễ lây lan, lây lan đến mức kỷ lục” [7]. Thủ tướng Anh, Boris Johnson, phải thốt lên: “SARS-CoV-2 là mối đe dọa lớn nhất mà đất nước chúng ta phải đối mặt trong nhiều thập kỷ” [9].

Từ góc độ giá trị luận có thể khẳng định kẻ thù vô hình đó không thể gây ra những hậu quả tàn khốc như ngày hôm nay nếu như *người ta* chịu chung tay ứng phó hợp lý và khoa học ngay từ đầu. Tại sao các nước phương Tây với năng lực kinh tế đồ sộ, với những công nghệ tiên tiến nhất lại *đánh tuột mất cơ hội vàng để ngăn chặn sự bùng phát và lan rộng* của SARS-CoV-2? Câu trả lời nằm ngay ở những tiềm lực, tiềm năng đó và ở nhân tố chủ thể ra quyết định quản lý điều hành. Đó là *mảng tối dưới chân đèn*².

Ở giai đoạn đầu, phương Tây đã kinh nghiệm hoá khi đánh giá về SARS-CoV-2 cho nên rơi vào bất ngờ, thậm chí có biểu hiện hốt hoảng khi thấy thiệt hại tăng lên chóng mặt hàng ngày. Sự thụ động đã làm giảm thiểu đi đáng kể năng lực của các chủ thể quản lý và sự hiệp lực các tiềm lực của quốc gia và sự liên minh của các cộng đồng trong một hệ thống.

Thế giới ngày nay là thế giới phẳng với nhiều thành tựu to lớn từ toàn cầu hoá đưa lại, đã làm biến đổi không ít các chuẩn mực, các giá trị theo cách tìm một mẫu số chung cho các giá trị và có dấu hiệu xa dần cái riêng. Ngay bản thân cái đơn nhất (*cái đặc thù, bản sắc*) cũng không tránh khỏi sự truy bức của những mối liên hệ phổ biến dựa trên sự quy nạp, lập trình của những siêu máy tính. Nhưng SARS-CoV-2 đã *vô tình* đặt lên bàn nghị sự không ít những vấn đề cần phải nhìn nhận và đánh giá lại về toàn cầu hoá và những dự báo về cách mạng công nghiệp 4.0 có lẽ sẽ bớt màu hồng hơn.

Những năm gần đây, giới học thuật ở phương Tây không còn quan tâm lắm đến toàn cầu hoá *theo nghĩa là thế giới phẳng*. Cả thế giới hướng về cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 với hy vọng con người có cơ hội hưởng thụ tốt thành quả của trí tuệ theo nghĩa công nghệ là sản phẩm của bộ não người. Những bài ca lạc quan đã được tấu lên khi con người nghĩ rằng với những giá trị

² Người Việt có thành ngữ: *Chỗ tối nhất của cây đèn là chân đèn*. Dường như tương ứng với trường hợp này.

của toàn cầu hoá, sự tiến bộ của công nghệ, thành tựu bước đầu của cách mạng công nghiệp 4.0 thì con người đã đẩy đủ năng lực để kiểm soát bản thân, hiểu đến tận cùng về môi trường sống và đủ uy lực để đối phó với mọi thảm hoạ trong đời sống của mình

Diễn biến của Covid-19 ở những nước phát triển cho thấy *toàn cầu hoá chưa ngủ yên*. Mẫu số chung, giá trị chung mà người ta cố tạo ra vẫn còn gai góc. Thực tiễn cho thấy lợi ích của mỗi quốc gia trong cộng đồng sẽ quy định mức độ của quan hệ của quốc gia đó với các quốc gia khác trong cộng đồng và với cộng đồng. *Sức nặng* của mỗi quốc gia phụ thuộc vào vị trí kinh tế, chính trị của quốc gia đó trong cộng đồng. Nghĩa là thế giới phẳng, toàn cầu hoá không đơn thuần dừng lại ở những cảm nhận trực quan mà cần phải có tư duy logic để thấy được tầng đáy của tảng băng với những nghịch lý: *của cải vật chất được tạo ra không tỷ lệ thuận với niềm tin, với trách nhiệm công dân và dường như mỗi thành tựu của toàn cầu hoá lại tạo ra sự đứt đoạn của chuỗi giá trị*. Điều này cho thấy những hiểm hoạ nhân sinh vẫn luôn luôn rình rập và vây quanh con người.

Đến lúc này, không ít người trên thế giới đã nhận ra rằng không bao giờ có cái gọi là tri thức quá khứ và không có cái gì không có tính sai số, không có mặt trái của nó. Covid-19 vô tình đã nhắc lại bên cạnh cái tất nhiên, còn có cái ngẫu nhiên. Cái ngẫu nhiên, ban đầu thường là điểm mù của khoa học, của nhận thức. Bởi thế *Blaise Pascal* (1623–1662) đã quả quyết: “Đối nghịch với sự thật không phải là sai lệch mà là một sự thực đối nghịch” [5, Tr. 37]. Còn *Niels Bohr* (1885–1962) cũng đã khẳng định: “Sự ngược lại của sự thực thông thường là một sai lệch vô lý, nhưng sự trái ngược của một sự thực sâu sắc thì bao giờ cũng là một sự thực sâu sắc” [5, Tr. 37]. Điều đó cho thấy tìm ra các mối liên hệ để xác định bản chất của các giá trị phụ thuộc rất nhiều vào sự năng động của nhận thức, vốn văn hoá của mỗi dân tộc và sự cá biệt hoá trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể.

2.2. Bản lĩnh và giá trị Việt Nam

Ngược lại với bối cảnh chung của tình hình thế giới ở giai đoạn đầu đối diện với SARS-CoV-2, Việt Nam là một trong số ít các quốc gia, ngay từ đầu đã nhận thấy SARS-CoV-2 là “kẻ thù hữu hình” và đã tiên liệu được sức tàn phá khủng khiếp của nó đối với kinh tế, với an sinh xã hội nhưng “*chấp nhận thiệt hại về kinh tế để bảo vệ sức khoẻ của người dân*”. Xuyên suốt quá trình phòng chống “giặc” SARS-CoV-2 là sự thống nhất biện chứng của khách quan và chủ quan. Từng giải pháp ứng phó được triển khai với những bước đi cần trọng trong sự tương tác cái chung – cái riêng và cái đơn nhất. Sự quyết liệt nhập cuộc được thể hiện ở tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”³. Việt Nam đã đứng. Việt Nam đã làm chủ thời cơ. Cho đến hôm nay, cho dù nhiều ngành

³ Cần chỉ rõ nội hàm và ngoại diên của tinh thần “*chống dịch như chống giặc*” để thấy đây là quyết định chính xác, đúng thời điểm khoa học để cả nước nhập cuộc tận dụng cơ hội thời gian vàng:

– Dịch bệnh là là tình trạng lây lan của bệnh truyền nhiễm trong cộng đồng, trong một thời gian ngắn mà nạn nhân của nó có thể là rất lớn. Ví dụ, dịch bệnh Ebola ở Châu Phi 2014.

kinh tế có dấu hiệu bị chậm lại, nhưng Việt Nam vẫn nằm trong những nước hiếm hoi không có một trường hợp nào tử vong vì SARS-CoV-2.

Việt Nam không phải là thành viên của G7 hay thuộc G20; Việt Nam là nước đang phát triển với GDP đầu người chưa tới 3000 USD nhưng lại là một hiện tượng sáng trong phòng chống dịch Covid-19. Để nói về nguyên nhân làm nên điểm sáng Việt Nam, hiện tượng Việt Nam trong cuộc chiến toàn cầu chống giặc SARS-CoV-2 thì cần phải thông hiểu lịch sử Việt Nam, truyền thống Việt Nam, nhất là có cái Tâm, có tấm lòng của Việt Nam.

Ngon cò tư tưởng Việt Nam đó chính là chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh gọi đó là cội nguồn của mọi thắng lợi: "Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước. Lịch sử ta có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta" [1]. Đó là nơi hội tụ những giá trị, phẩm tính tốt đẹp nhất của dân tộc như đoàn kết (đồng lòng); sự hy sinh vì lợi ích chung (đại nghĩa); thương người; thông minh sáng tạo; nhường cơm sẻ áo; tính hợp lý và hiệu quả, v.v. Nếu xem chủ nghĩa yêu nước Việt Nam là trục trung tâm thì mỗi giá trị đó là một nan hoa (tăm xe) làm cho bánh xe lịch sử quay đều, tiến đều về phía trước, vượt qua mọi gian nan, thử thách. Vì thế, nguồn gốc của nhân cách Việt Nam, chủ nghĩa nhân văn Việt Nam, sức mạnh Việt Nam là nội sinh. Đó là những giá trị hợp thành vốn xã hội (social capital) [2], tài sản tinh thần vô cùng quý giá mà không phải dân tộc nào trên thế giới cũng có được. Tài sản đó là sức mạnh vô song khi được kích hoạt đúng lúc, đúng thời điểm vì mục tiêu chung. Đó là sức mạnh của tinh thần khi đã được vật chất hoá như C. Mác đã từng khẳng định về vai trò của lý luận khi đã thấm và ngấm vào trong đời sống xã hội. "Lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh bại bằng lực lượng vật chất, nhưng lý luận cũng có thể trở thành lực lượng vật chất một khi nó thâm nhập vào quần chúng" [3, Tr. 25]

Nếu trong chống giặc ngoại xâm, cả nước là tiền tuyến, là hậu phương, thế trận là lòng dân; trong thời bình cả nước là công trường, thành công là hiệu quả thì trong chống Covid-19 là sự cộng hưởng của những giá trị, tinh thần ấy: cả nước là mặt trận, mỗi công dân là một chiến sỹ. Tất cả hướng vào mục đích chung là dập tắt dịch. Vì thế, mọi sự phân biệt từ trực quan như ngành nghề, những giá trị vật chất, hình thức tham gia, mức độ tham gia không phụ thuộc vào định lượng. Tất cả là sức mạnh của lòng dân.

Lịch sử Việt Nam là lịch sử nối dài của sức mạnh lòng dân. Nguồn vốn xã hội đó, xét trong tình hình phòng chống Covid-19 hiện nay ở Việt Nam, chính là một loại vaccine đặc biệt để kháng

– Giặc là những nguy cơ, tình huống khẩn cấp gây hậu quả nghiêm trọng đến chủ quyền, an ninh quốc gia (thù trong giặc ngoài); đến những giá trị vật chất, tinh thần (giặc hoà, giặc thủy)... Sau cách mạng tháng Tám 1945, Bác Hồ đã gọi nạn đói, nạn dốt là giặc đói, giặc dốt. Và sau 75 năm, Chính Phủ của nước Cộng Hoà Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam lại xác định Covid-19 là giặc. Bởi thế *Chống dịch như chống giặc* có ý nghĩa chỉ đạo rất lớn trong việc xác định đường đi nước bước của chống giặc Covid-19.

trước mọi biến cố, tạo ra sức mạnh liên kết giữa các thành tố của xã hội, giữa cá nhân với nhau. Sức mạnh ấy được nhân lên theo sự liên kết được mở rộng của không gian và chiều sâu của thời gian tạo nên tâm thức Việt Nam – phần sâu nhất của một bản sắc văn hoá, định hướng hành vi của cá nhân khi đối diện với thực tiễn, nhất là những biến cố có tính bột phát, khó dự báo. Văn hoá học gọi đó là tinh lực khó nhìn thấy nhất nhưng có sức mạnh như bom hạt nhân. Tinh lực ấy thường trực ở trong mỗi người Việt Nam *sẽ bật ra và nhập cuộc* khi có lời hiệu triệu của những người đại diện non sông⁴. Vì thế, cái vĩ đại không có nghĩa tự sinh. Vĩ đại là sự kết tinh của những gì tinh túy nhất mà không phải ai cũng thấy và thừa nhận. Tinh lực ấy, trong cuộc chiến chống giặc SARS-CoV-2, được thể hiện qua từng đấu pháp của chính phủ và sự tuân thủ của người dân hãy ở yên trong nhà (stay at home), giữ đúng giãn cách xã hội (keeping the social distancing), đeo khẩu trang khi tiếp xúc để phá tan sự liên kết của SARS-CoV-2.

Đối diện với phòng chống Covid-19, Việt Nam được đặt trong so sánh với các nước trong khu vực, đặc biệt là đối sánh với các nước phát triển. Brian Spence, chuyên gia tài chính người Anh làm việc ở Việt Nam đã có những nhận xét về Chính phủ và con người Việt Nam trong cuộc chiến chống giặc SARS-CoV-2 như sau: “Việt Nam không chỉ đi đầu thế giới trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19 mà còn chỉ ra cho thế giới thấy rằng như thế nào là đồng lòng, làm việc hiệu quả cùng nhau như một thể thống nhất cùng với đức hy sinh vì những lợi ích chung. Đó là những giá trị của Việt Nam. Việt Nam đã có cái nhìn hợp lý, lâu dài. Việt Nam không đi vay mượn hay in thêm tiền như các nền kinh tế trên thế giới đã làm. Chính phủ Việt Nam đã dành được lòng tin của người dân về sự phục hồi nền kinh tế trước dịch bệnh” [8]. Điều mà Brian Spence nhìn thấy ở Việt Nam là cái nhìn toàn diện và sắc sảo của nhà đầu tư. Cái nhìn đảm bảo cho không thất thoát vốn. Cái nhìn đảm bảo cho sự sinh lời. Ông gọi đó là giá trị Việt Nam. Tuy vậy, cái quan trọng nhất mà Brian Spence chưa kịp thấy và chưa một học giả nào của phương Tây gọi đúng bản chất của cuộc chiến chống Covid-19 trên toàn cầu hiện nay là cuộc chiến của những giá trị theo nghĩa phủ định, khẳng định và tạo ra những giá trị mới. Chiều sâu của mọi vấn đề nằm ở đó.

2.3. Những vấn đề có ý nghĩa giá trị luận

Nhiều người cho rằng bản sắc văn hoá trùng với giá trị văn hoá. Đó chỉ là mối liên hệ giữa phần nổi và phần chìm của tảng băng. Có thể coi bản sắc văn hoá là cái bản chất, cái tinh túy nhất, trong khi giá trị văn hoá là những hiện tượng có tính bản chất. Giá trị văn hoá có tính thích ứng, vì vậy không thể là “dĩ thành bất biến”.

⁴ Các tác giả của *The hidden form of capital. Spiritual Influences in Societal Progress* cũng cho rằng những giá trị tinh thần sẽ tăng lên gấp bội khi nó trở thành đời sống nội tâm của nhân dân. Sức mạnh đó không chỉ trong một nước mà có thể là tập hợp một số nước, thậm chí là toàn cầu. Vấn đề quan trọng là cơ chế vận hành của nhà nước, của chính phủ.

Trong cuộc chiến với SARS-CoV-2, chiếc khẩu trang y tế ở phương Tây trong một thời gian ngắn đã thay đổi giá trị, đã khoác một khuôn mặt mới. Ở thời kỳ đầu, (tạm gọi giai đoạn một của cuộc chiến chống SARS-CoV-2), chiếc khẩu trang là hiện thân của bệnh tật và là dấu hiệu của thần chết; vì vậy, người đeo khẩu trang bị xua đuổi, thậm chí bị hành hung. SARS-CoV-2 đã làm thay đổi cách nhìn của người phương Tây về nó. Từ phản văn hoá (với nghĩa không nằm trong hệ văn hoá của nhiều nước phương Tây), chiếc khẩu trang đã trở thành vật bất ly thân, dấu hiệu của nghĩa tình ở ngay các nước đã từng tẩy chay nó⁵. Đó là sự chuyển hoá của giá trị, với tư cách là các mặt đối lập khi đã xâm nhập vào nhau. Giá trị văn hoá không có tính bảo thủ, chỉ có cách ứng xử của con người với giá trị văn hoá làm nên tính bảo thủ của giá trị văn hoá. Có thể rút ra rằng, mọi giá trị đều tham gia vào sự kiến thiết tổ hợp giá trị, nhưng trong tổ hợp đó vẫn cần phải có những giá trị đảm trách vai trò chủ đạo, phát huy tối đa sức mạnh của chuỗi giá trị trong những tình huống cụ thể. Vì thế, sự thống nhất giữa chủ quan và khách quan bao giờ cũng là tiền đề và điều kiện để phát sinh những giá trị mới. Và đó chính là nguyên tắc để ra những quyết định đạt hiệu quả cao nhất. Do vậy, không có một giá trị nào lại không phải là kết quả của sự khám phá. Những giải pháp có tính nhân văn ít khi là những quyết định hành chính đơn thuần hay những mệnh lệnh thuần túy chủ quan. Tuy nhiên, quyết định hành chính lại ở tầm cao của giá trị khi vì lợi ích cộng đồng. Đó là giá trị luận của tư tưởng *dân vi quý, dân vi bản* trong chiến thuật và sách lược chống SARS-CoV-2 ở Việt Nam.

Dịch hạch (La peste, 1947) là một trong những tác phẩm đã đưa Albert Camus (1913–1960) đến giải Nobel văn học năm 1957. Ở đó, ông đã đưa ra triết lý được đánh giá là soi sáng mọi thời đại là khi con người sống với đại dịch thì trạng huống⁶ tồn tại là đổ vỡ và tình ngộ. Đổ vỡ là cảm giác kinh sợ khi nghĩ về cái chết, nhưng trong sự đổ vỡ đó, con người nhận ra (tình ngộ) những chân giá trị quý giá. Đó là những gì cần thiết nhất của nhân sinh nhưng vô cùng giản dị⁷. Vì là triết gia hiện sinh nên ông đi đến kết luận: phi lý là cội nguồn của mọi giá trị. Đó chỉ là một trong nhiều cách nhìn về ý nghĩa của những giá trị nhân sinh của phương Tây hiện đại. Ý nghĩa của quan niệm này đã làm tổn nhiều giấy mực của các học giả phương Tây thế kỷ XX và trước sự hoành hành của Covid-19, triết lý này lại được khơi dậy⁸. Sống là một giá trị. Sống là một đánh giá. Điều đó cho thấy mọi giá trị bao giờ cũng là kết quả của sinh tồn. Chống Covid-19 là một dịp để con người nhìn lại những quan hệ nhân sinh của mình, đặc biệt xác nhận thực lực của sinh học và của trí lực con người. SARS-CoV-2 đã đẩy con người ra khỏi đời sống trong kính vạn hoa. Đó là một trong những ý nghĩa giá trị luận cao nhất mà con người rút ra từ tai hoạ này. Giá trị bền vững mà con người muốn chạm tới sau Covid-19 là hãy làm cho thế giới bình yên. Trong thế

⁵ Bản thân nữ Hoàng Anh hiện nay cũng thường xuyên sử dụng khẩu trang.

⁶ Một thuật ngữ thông dụng của Thuyết hiện sinh để diễn tả tình trạng và cảnh huống tồn tại của cá nhân.

⁷ Xem: Albert Camus (1989), *Dịch hạch*, Nxb. Văn học, Hà Nội.

⁸ Mỗi khi con người đối diện với đại dịch thì triết lý này lại được hâm lại. Chẳng hạn khi châu Phi lâm dịch Ebola 2014 thì triết lý này đã tái xuất ở nhiều học giả trên thế giới.

giới đó, con người sống thật với nhau hơn, sống tốt với nhau hơn và biết trân trọng từng giây phút mình được sống. Tuy nhiên, cũng đừng vì sự mong manh của thế giới và sự ngăn ngùi của cuộc đời mà sa vào những kiểu sống không nhận được sự đồng tình trong lịch sử như lối sống của trường phái triết học Cynique hô hào Apathy, dùng dung với mọi tiến bộ xã hội, quay về với hoang sơ hay lối sống của trường phái Cyrène đề cao đời sống bản năng, hưởng thụ khoái lạc (Hédoné). Những kết quả phái sinh này thường không tạo ra giá trị mới mà làm cho các quan hệ nhân sinh thêm phức tạp. Vì thế, nhận thức được chân giá trị luôn luôn là một quá trình và không phải không có sự sai sót.

SARS-CoV-2 đã đụng chạm đến những giá trị mà phương Tây tự hào như dân chủ, tự do cá nhân và trách nhiệm công dân. Đối diện với SARS-CoV-2, liên minh của những giá trị này đã có dấu hiệu rạn nứt, tạo nên sự đứt đoạn của các giá trị. Dân chủ mà quá trốn và khi tự do không còn là sự nhận thức và vận dụng cái tất yếu thì giá trị gốc đã bị lệch. Người ta bảo rằng tự do, dân chủ, trách nhiệm công dân ở phương Tây đã trở thành văn hoá. SARS-CoV-2 đã cho thấy không phải “mọi thứ lấp lánh đều là vàng” (All that glitters is not gold). Nhiều nhà chức trách đã đau đầu vì những ca dương tính với SARS-CoV-2 tăng đến mức hốt hoảng mà một trong những nguyên nhân là người dân không chịu ở nhà, cách ly xã hội (stay at home, keeping the social distancing) vì người dân cho đó là quyền tự do cá nhân, là vi phạm dân chủ. Trong trường hợp này, dân chủ và tự do cá nhân đã đi ngược lại trách nhiệm công dân. Những hiện tượng đó chưa đủ sức thuyết phục về mặt khoa học để đi đến những kết luận xin màu về dân chủ, tự do, trách nhiệm công dân ở các nước phát triển, nhưng với “Đường thẳng là đường cong ngắn nhất, sai lầm là mức độ tối thiểu của chân lý và cái ác là cái thiện nhỏ nhất”, [6, Tr. 340] của nhà triết học Đức Leibniz (1646–1716) thì đó đã là những dấu hiệu của lỗi hệ thống.

SARS-CoV-2 đã tạo ra một hiệu ứng (effect) ngược với những gì nó đang gây ra cho thế giới và tạo thời cơ cho cách mạng số đi vào thực tiễn đời sống xã hội một cách nhanh chóng nhất là các nước đang phát triển. Cách mạng số không chỉ là công cụ chống dịch hiệu quả mà còn là công cụ bảo vệ nền kinh tế. Có lẽ trong lịch sử nhân loại chưa có một thành tựu khoa học, công nghệ nào lại được áp dụng một cách phổ cập như cách mạng số trong tình hình hiện nay. Về mặt lý luận, cần phải thống nhất rằng việc cách mạng số thâm nhập mau lẹ vào mọi lĩnh vực của nền kinh tế và đời sống xã hội hiện nay không nên dừng lại ở tư tưởng “trong cái rủi có cái may”. SARS-CoV-2 chỉ được xem là một chất xúc tác hay là sự ảnh hưởng của một biến cố ngẫu nhiên mà thôi. Thực tế là tất cả những điều kiện cho cách mạng số sống trong các lĩnh vực này đã được phần lớn các chính phủ, các nền kinh tế trên thế giới coi trọng từ những năm trước khi có Covid-19⁹.

⁹ Chính phủ Việt Nam đặc biệt coi trọng vấn đề này. Nhiều hội nghị Khoa học bàn về vai trò của cách mạng số trong sự phát triển xã hội đã diễn ra

Lịch sử loài người cho thấy Covid-19 sẽ bị nhân loại đánh bại như những đại dịch trước đây cho dù hiện nay SARS-CoV-2 vẫn được xem là kẻ thù vô hình. Kẻ thù đó đã gây cho con người những cảm nhận đố vờ về những cái mà trước đây người ta từng nâng niu trân trọng khi nhận ra những vết rạn chìm của nó. Với triết học, đố vờ không phải là mặt đối nghịch của sự thức tỉnh. Chúng thống nhất và tương tác với nhau trong hành trình nhân loại đổi đầu với Covid-19. Giống như Bruno (1458–1600), nhà triết học Italy – người tôn sùng cái duy nhất – đã cho rằng: “Tiêu diệt chẳng qua chỉ là phát sinh, phát sinh chẳng qua chỉ là tiêu diệt. Tình yêu là lòng căm thù, lòng căm thù là tình yêu. Rốt cục căm thù là cái đối lập, tức căm thù là cái thứ hai; do vậy, về mặt thực tế và gốc rễ tình yêu và căm thù, hữu nghị và thù hận là cùng một cái” [6, Tr. 220]. Vào lúc này, nhu cầu nhận thức lại nổi lên thành chủ đề lớn trong nhân loại, đánh giá lại *mọi thứ trong thế giới, trong xã hội* của con người trở nên cấp bách hơn bao giờ hết. Nói cho cùng, người ta không muốn trở thành *Người xa lạ* hay *Người dưng*¹⁰ dưới gầm trời, trên mặt đất này. Đó là giá trị cao nhất mà con người cần vươn tới.

3. Kết luận

SARS-CoV-2 đã đẩy thế giới vào thảm họa kinh tế và sự đứt đoạn của giá trị mà nhân loại phải mất nhiều thập niên mới khôi phục được. Khởi nguồn của SARS-CoV-2 vẫn còn nằm ở dự đoán và vaccine vẫn đang được nghiên cứu. Điều này có nghĩa là SARS-CoV-2 vẫn bao quanh nó những bức màn thách thức khoa học và công nghệ của thế kỷ XXI cho đến hôm nay.

Tính đến nay, thế giới đã trải qua năm đại dịch khủng khiếp¹¹. Mỗi đại dịch là một biến cố của lịch sử với đầy đủ các con số thống kê, nhưng đó cũng là những vạch mốc ghi nhận sự trưởng thành của nhân loại về nhận thức, về nhân sinh. Đó là những giá trị của sự đố vờ và sự thức tỉnh. Sau Covid-19, chắc hẳn người ta sẽ bớt đi sự ngạo mạn và thô bạo trong ứng xử với tự nhiên và sống bằng phân tử nhiều hơn.

Đối diện với Covid-19, Việt Nam cho thấy sức mạnh của hệ thống chính trị, vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, sự chèo lái tài tình của Chính phủ và sự đồng lòng, tin tưởng của quần chúng nhân cùng hướng về mục tiêu chung. Tất cả những điều này đã nâng cao tầm vóc Việt Nam trên thế giới. Cuộc chiến với Covid-19 ở Việt Nam cho thấy rằng tinh thần chống dịch như chống giặc không chỉ là thái độ của những nhà lãnh đạo Việt Nam mà còn là nguyên

¹⁰ Dùng theo ý nghĩa của *Người xa lạ* hay *Người dưng* (L'Étranger, 1942), một trong những tác phẩm nổi tiếng của Albert Camus.

¹¹ Đại dịch hạch Justinian (541 TCN) làm chết một nửa dân số thế giới lúc bấy giờ; Cái chết đen (dịch hạch) xảy ra ở châu Âu và châu Á từ 1346 đến 1351 làm cho 30–60% dân số châu Âu tử vong. Châu Âu phải mất 150 năm mới có lại số lượng dân số trước dịch; Đại dịch hạch London (1665) khiến cho 100.000 thiệt mạng chỉ trong 7 tháng; Bệnh đậu mùa thế kỷ XV–XVII, riêng ở châu Mỹ đã cướp đi sinh mạng của 90% cư dân; Dịch tả London 1866 đã làm tổn thất hàng chục ngàn nhân mạng.

tắc chủ đạo quy định các giải pháp, bước đi hợp lý, trên cơ sở tối ưu hoá tiềm lực vật chất và sức mạnh tinh thần, sức mạnh truyền thống của dân tộc để đạt hiệu quả cao nhất.

Thắng lợi to nhất mà Việt Nam gặt hái được ở chặng đường đầu tiên của cuộc chiến chống SARS-CoV-2 là đã củng cố được pháo đài trong lòng dân về nhiều phương diện; là nâng cao ý thức trách nhiệm của công dân trước những hiểm hoạ đối với cộng đồng; là hình ảnh đất nước, con người Việt Nam sáng thêm trong con mắt của bè bạn và những giá trị nhân văn, lòng hào hiệp của Việt Nam đã nối gần thêm bầu bạn khắp năm châu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (1995), *Toàn tập tập 6*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Berger, P. L. & Redding, G. (2010), *The hidden form of capital: Spiritual influences in societal progress*. London, Anthem Press.
3. C. Mác – Ph. Ăngghen (1980), *Tuyển tập*. Nxb. Sự Thật, Hà Nội.
4. Peters, A., Vetter, P., Guitart, C., Lotfinejad, N. & Pittet, D. (2020), Understanding the emerging coronavirus: what it means for health security and infection prevention. *Journal of Hospital Infection*, 1–9.
5. Nguyễn Tiến Dũng (1998), Khoa học hiện đại và triết học. *Tạp chí Triết học*, 2(108):36–40.
6. Nguyễn Tiến Dũng (2015), *Lịch sử triết học phương Tây*, Nxb. KHXH, Hà Nội.
7. <https://vtv.vn/trong-nuoc/Covid-19-ke-thu-vo-hinh-khi-nhan-loai-da-di-sau-mot-buoc-2020040902383675.htm>. Truy cập: 8/4/2020
8. VTV1 (20 h), Thứ tư ngày 8/4/2020. *Kẻ thù vô hình*.
9. VTV NEWS, Thứ năm ngày 9/4/2020.

FIGHTING SARS-CoV-2: THE BATTLE OF VALUES

Nguyen Tien Dung*

University of Sciences, Hue University, 77 Nguyen Hue St., Hue, Vietnam

Abstract. Fighting the SARS-CoV-2 pandemic in Viet Nam as well as worldwide has become the battle of traditional values, cultural identities, and social capital that shape new values guiding the development of the society after the pandemic ends. This initiates unprecedented changes in values of the common and the individual. As a result, these values define the identity of each nation and the common with universal significance.

Keywords: SARS-CoV-2, value, cultural identity, patriotism, humanism